

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
GIA ĐÌNH – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO**
(Số tuần: 4 Từ ngày 28 tháng 10 năm 2024 đến ngày 22 tháng 11 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Thổi nơ, còi tàu - Tay: + Đưa hai tay ra phía trước vỗ vào nhau. + Co duỗi tay - Lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải. + Ngửa người ra phía sau - Chân: + Bật tại chỗ + Đứng co từng chân 	<ul style="list-style-type: none"> * HĐH: Thể dục - Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung Hô hấp: Thổi nơ, còi tàu - Tay: + Đưa hai tay ra phía trước vỗ vào nhau. + Co duỗi tay - Lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải. + Ngửa người ra phía sau - Chân: + Bật tại chỗ + Đứng co từng chân Trò chơi: Dung dăng dung dẻ, Chim bay cò bay 	
2	Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi khụy gối - Bật xa 35 - 40cm.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi khụy gối - Bật xa 35 - 40cm. <p>Trò chơi: Giữ thăng bằng trên dây.</p>	<ul style="list-style-type: none"> * HĐH: Thể dục - Đi khụy gối-TC: Dệt vải - Bật xa 35 - 40cm - TC: Chuyển bóng qua đầu * HĐ Chơi: Trò chơi mới " Giữ thăng bằng trên dây TCTV: Lăn lượt, lượn 	
5	Trẻ thể hiện được nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Ném xa bằng 1 tay - Trườn theo hướng	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay - Trườn theo hướng thẳng 	<ul style="list-style-type: none"> * HĐH: Thể dục - Ném xa bằng 1 tay TC: Dung dăng dung dẻ - Steam: Trườn theo 	

	thăng		hướng thăng - TC: Lộn cầu vòng	
7	Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	- Lắp ghép hình. - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây	* Hoạt động chơi: - Xây nhà, xếp đường về nhà bé. ngôi nhà của bé, lắp ghép đồ dùng trong gia đình, xây vườn hoa TCTV: Nộm đu đủ, gà luộc, gà quay, * Hoạt động lao động tự phục vụ: Thực hành tự cài cởi cúc áo, giày giày	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
15	Trẻ nhận ra được bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch <i>Trẻ nhận biết được về nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ</i>	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. <i>- Nhận biết được về nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ</i>	* HD Chơi: - Trò chơi mới " Người đầu bếp giỏi" TCTV: Đĩa dây, vịt quay. - Giờ đón trả trẻ: Xem tranh đồ dùng để nhận biết những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng, <i>nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ</i> - Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn, bán hàng, sinh nhật người thân trong gia đình, siêu thị gia đình TCTV: Bàn là; bếp lửa, phích nước nóng. * HD ăn ngủ vệ sinh: - Trò chuyện trong giờ ăn	
18	Trẻ nhận ra được một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. <i>- Một số trường hợp không an toàn: Đi chơi dưới lòng đường, đi qua đường không có người lớn rất...</i>	* HD Chơi: - Trò chơi mới " Địa chỉ nhà cháu" TCTV: Lạc đường - Xem tranh một số trường hợp không an toàn về một số quy	

	đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.		<i>định giao thông.</i>	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a, Khám phá khoa học				
20	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, tìm hiểu đặc điểm của một số đồ dùng trong gia đình	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình	* HDH: " Làm quen với một số đồ dùng trong gia đình" TCTV: Cái đĩa, cái xoong, cái loa - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh	
21	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán; Pha nước chanh, Nam châm hút gì, sự kì diệu của nước, cắm hoa, làm bưu thiếp, cắt tia quả	- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán; Pha nước chanh, Nam châm hút gì, sự kì diệu của nước, cắm hoa, làm bưu thiếp, cắt tia quả	* HD Chơi TN: Pha nước chanh, Nam châm hút gì, sự kì diệu của nước, cắm hoa, làm bưu thiếp, cắt tia quả	
23	- Trẻ có khả năng phân loại các đồ dùng trong gia đình theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.	* HDH: KPKH " Làm quen với một số đồ dùng trong gia đình"	
25	- Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản, Ví dụ: Muốn mở ti vi thì phải làm thế nào?...	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng trong gia đình	* HD chơi - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Chơi ngoài trời: Quan sát các kiểu nhà, một số đồ dùng trong gia đình.	
26	- Trẻ biết nhận xét trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đồ dùng trong gia đình	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng trong gia đình		
31	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	HDH: LQVT - Tách, gộp 1 nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm. TCTV: Tách nhóm, gộp nhóm.	
32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
34	- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số	* HD Chơi: Trò chơi mới " Tìm đúng số nhà, Về đúng nhà	

	sống hàng ngày.	nhà)	mình" TCTV: Quàng khăn
39	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái).	HDH: LQVT - Xác định vị trí của đồ vật (phía trên, dưới, trước, sau, phải, trái) so với bạn khác
c) Khám phá xã hội			
42	- Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình; (Gia đình dân tộc Thái, một số trang phục người dân tộc Thái: áo cóm, khăn piêu...).	HDH: KPXH - Trò chuyện về các thành viên trong gia đình TCTV: Du lịch.....
43	- Trẻ nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.	- Nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm). - <i>Hoạt động sinh hoạt của gia đình hướng đến bảo vệ môi trường, hạn chế BDKH.</i> - <i>Hoạt động phòng, chống thiên tai của gia đình.</i> - <i>Kính trọng ông bà cha mẹ, Giúp đỡ ông bà bố mẹ những công việc nhỏ vừa sức</i>	
48	- Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ hội của cô giáo, ngày 20/11	Đặc điểm nổi bật của ngày 20/11. Ngày nhà giáo Việt Nam - <i>Kính trọng nhớ ơn các thầy cô giáo.</i>	HDH: KPXH - Trải nghiệm: Ngày hội của cô giáo - TCTV: Mít tinh, văn nghệ.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
52	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Trả lời và đặt các câu hỏi: "Để làm gì?".	* HDH - Thơ: + Em yêu nhà em. TCTV: Lú lo, nàng gà mái, ngà ngạt.
57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... + Em yêu nhà em. + Bữa cơm ngon gia đình	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - <i>Giúp đỡ mọi người xung quanh những việc vừa sức</i> + Em yêu nhà em. + Bữa cơm ngon gia đình	+ Steam; Bữa cơm ngon gia đình TCTV: Nồi canh, mỉm cười. + Em cũng là cô giáo

	+ Em cũng là cô giáo	+ Em cũng là cô giáo	TCTV: Nóng lạnh, vui vẻ - Tục ngữ: công cha như núi thái sơn * HĐ Chơi: Góc sách Xem tranh ảnh, làm ALBum về người thân về các kiểu nhà, đồ dùng trong gia đình, các hoạt động ngày nhà giáo Việt Nam.
58	- Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc: + Vẽ chân dung mẹ"	- Kể lại truyện đã được nghe. + Vẽ chân dung mẹ	* HĐ Học: - Truyện: Kể chuyện cho trẻ nghe "Vẽ chân dung mẹ" TCTV: Vẽ tai, sung sướng
66	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu e, ê để "viết": tên, thiệp chúc mừng,..	- Nhận dạng được chữ cái e, ê. - Tập tô, tập đồ các nét chữ, cho trẻ làm quen với nét chữ cơ bản e, ê	* HĐC: - Góc sách truyện: Làm quen chữ cái e, ê - Tập tô, tập đồ các nét e, ê
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội			
76	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.). - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	* HĐ Chơi: - Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn, bán hàng, sinh nhật người thân trong gia đình, siêu thị gia đình. Tổ chức ngày hội của cô giáo, y sĩ trường học * HĐC Rèn kn: Gấp chăn, xếp gối. Sắp xếp đồ dùng trong gia đình
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
86	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Bàn tay mẹ, Cho con, Ru em, Chỉ có một trên đời	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). Bàn tay mẹ, Cho con, Ru em, Chỉ có một trên đời	* HĐH: ÂN: - Bàn tay mẹ, Cho con, Ru em, Chỉ có một trên đời - NDTT: Nghe hát Cho con -TCAN; Ai đoán

			giỏi, Ai nhanh nhất * HDC: Góc âm nhạc: hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc * HD Chiều " Biểu diễn văn nghệ	
87	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát Mẹ đi vắng qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	– Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát; Mẹ đi vắng.	* HDH: AN: - Hát: Mẹ đi vắng.	
88	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát; Chào hỏi, Nhà của tôi với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm)	– Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc; Chào hỏi, Nhà của tôi - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo, nhịp, tiết tấu chậm bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: quả bầu, ống tre, ống nứa....	* HDH: AN: - VTTN: Chào hỏi - Đa văn hóa VTtheo tiết tấu chậm: Nhà của tôi	
90	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu chậm bài hát nhà của tôi, chào hỏi	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát; nhà của tôi, chào hỏi		
91	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình: Thiết kế thiệp tặng mẹ. Cắt dán hàng rào. Nặn đồ dùng trong gia đình. Vẽ hoa tặng cô	– Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm; Thiết kế thiệp tặng mẹ. Cắt dán hàng rào. Nặn đồ dùng trong gia đình. Vẽ hoa tặng cô	* Hoạt động học: Tạo hình: + Thiết kế thiệp tặng mẹ + Cắt dán hàng rào + Nặn đồ dùng trong gia đình. + Vẽ hoa tặng cô * HDC Chơi: Góc NT: - Vẽ, xé dán, các kiểu nhà	
92	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm: Thiết kế thiệp tặng mẹ. Cắt dán hàng rào. Nặn đồ dùng trong gia đình. Vẽ hoa tặng cô		- Xem tranh ảnh, làm ALBUM về người thân của bé. Vẽ, xé dán đồ dùng trong gđ.	
93	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang,		* Hoạt động học: Tạo hình:	

	cong tròn tạo thành bức tranh : Vẽ hoa tặng cô có màu sắc và bố cục.		+ Vẽ hoa tặng cô giáo	
94	Trẻ biết, xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục: + Thiết kế thiệp tặng mẹ + Cắt dán hàng rào	– Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét; + Thiết kế thiệp tặng mẹ +Cắt dán hàng rào	* Hoạt động học: Tạo hình: + Steam: Thiết kế thiệp tặng mẹ + Cắt dán hàng rào * HĐC: Rèn kỹ năng cắt dán hình cho trẻ	
95	Trẻ biết làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để "nặn đồ dùng trong gia đình " thành sản phẩm có nhiều chi tiết.		* Hoạt động học: Tạo hình: + Nặn đồ dùng trong gia đình.	
97	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình: + Thiết kế thiệp tặng mẹ. Cắt dán hàng rào. Nặn đồ dùng trong gia đình, Vẽ hoa tặng cô giáo về màu sắc, đường nét, hình dáng.	– Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét; Vẽ người thân trong gia đình. Cắt dán hàng rào. Nặn đồ dùng trong gia đình, dán ngôi nhà	* Hoạt động học: Tạo hình: + Thiết kế thiệp tặng mẹ + Cắt dán hàng rào + Nặn đồ dùng trong gia đình. + Vẽ hoa tặng cô	
Tổng: 33 mục tiêu				

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

**XÁC NHẬN BGH NHÀ TRƯỜNG
(Ký duyệt)**

Phạm Thị Hà

